TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH LIÊM** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2018/HS-ST
Ngày 02 - 10 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Quốc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quách Xuân Luyện và bà Vũ Thị Duyên.

- Thư ký phiên toà: Bà Nhiếp Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2018/HSST ngày 17 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2018/QĐXXTS-HS ngày 12/9/2018, đối với các bị cáo:

1. Lương Văn C1 - sinh năm 1979; nơi cư trú và đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 2 T, xã TH, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn C2 và bà Trần Thị D1; vợ: Trần Thị N1; con: Có 01 con sinh năm 2003 (Con riêng của chị Trần Thị N1); tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 05/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, về tội "Đánh bạc";

Nhân thân: Ngày 08/5/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội "Đánh bạc".

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/5/2018 đến ngày 16/5/2018 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

2. Nguyễn Văn T1 - sinh năm 1989; nơi cư trú và đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 2 T, xã TH, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc

tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T2 (đã chết) và bà Lương Thị T3; vợ: Doãn Thị H1; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/5/2018 đến ngày 15/5/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Nguyễn Bình C3 - sinh năm 1989; nơi cư trú và đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn ĐĐ, xã TP, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D2 và bà Trần Thị C4; vợ: Trần Thị T2; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/5/2018 đến ngày 15/5/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Vũ Văn D3 - sinh năm 1989; nơi cư trú và đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 2 T, xã TH, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Công Đ1 và bà Nguyễn Thị T3; vợ: Nguyễn Thị Thu H2; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/5/2018 đến ngày 15/5/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. Trần Văn T4 - sinh năm 1985; nơi cư trú và đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 2 T, xã TH, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần VA (đã chết) và bà Lương Thị L2; vợ: Phạm Thị T5; con: Có 02 con đều sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Đỗ Văn T6, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn 4 T, xã TH, huyện Thanh Liêm , tỉnh Hà Nam ; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lê TC - sinh năm 1977; nơi cư trú: Tổ dân phố NS, phường CS, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Anh Vũ VM - sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn 2 T, xã TH, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

3. Anh Phạm Văn T7 - sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn ĐX, xã TH, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 10/5/2018, Lương Văn C1, Nguyễn Văn T1, Lê TC, Vũ VM, Trần Văn T4 đến nhà Đỗ Văn T6 ở thôn 4 T, xã TH, huyện Thanh Liêm ăn cơm, uống rượu. Sau khi uống rượu xong, C1 rủ T1 chơi "xóc đĩa" ăn tiền, T1 đồng ý và lấy một đĩa sứ, một bát sứ từ mâm cơm mang sang chiếu bên cạnh bên trên đã trải sẵn một chăn vải, C1 vào trong bếp nhà T6 lấy một chiếc kéo và nhặt vỏ bao thuốc lá Thăng Long ở mâm cơm cắt 04 quân vị hình tròn, đường kính 2cm để vào đĩa, lúc này C và M lên ghế ngồi uống nước còn T6 tiếp tục ngồi uống rượu. Sau đó, C1 và T1 đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa và thống nhất cách chơi cụ thể như sau: Dụng cụ đánh xóc đĩa gồm một bộ bát đĩa sứ và bốn quân vị hình tròn được cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long. Người cầm cái cho 04 quân vị vào đĩa sứ, úp bát sứ lên và xóc đều, có hai cửa chẵn, lẻ cho người chơi đặt tiền, cửa chẵn phía bên phải người cầm cái, cửa lẻ phía bên trái người cầm cái. Sau khi xóc cái xong những người chơi bắt đầu đặt tiền vào cửa theo ý của mình, mỗi ván người chơi đặt thấp nhất 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng), cao nhất mỗi cửa dưới 1.000.000đ (Một triệu đồng). Khi mở bát ra mà thấy có một quân vị màu vàng, ba quân vị màu trắng hoặc ngược lại là "lẻ", nếu có hai quân vị màu trắng, hai quân vị màu vàng hoặc bốn quân vị cùng màu là "chẵn". Nếu người chơi đặt tiền đúng cửa mà các quân vị hiển thị trên đĩa thì được số tiền bằng số tiền mà mình đã đặt, nếu thua sẽ mất số tiền đã đặt. Sau khi thống nhất xong thì T1 xóc cái cho C1 đặt cửa. Khi C1 và T1 đang đánh bạc thì Trần Văn T4 vào tham gia đánh bạc cùng, T4 chơi khoảng 4 đến 5 ván thì T4 đi về trước. Sau đó Phạm Văn Thắng, Nguyễn Binh C3 và Vũ Văn D3 đến. Thắng ngồi uống rượu cùng T6 còn C3 và D3 vào tham gia đánh bạc cùng C1 và T1, sau khi uống rượu xong, Thắng lên giường nằm ngủ. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày khi các đối tượng C1, C3, T1 và D3 đang đánh bạc thì tổ công tác Công an huyện Thanh Liêm phối hợp với Công an xã Thanh Hương phát hiện bắt quả tang. Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:

- Thu giữ tại nơi các đối tượng ngồi đánh bạc: Số tiền 11.800.000đ (Mười một triệu tám trăm nghìn đồng); 04 quân vị hình tròn; 01 bát sứ màu trắng; 01 đĩa sứ in hoa văn; 01 chăn vải in hoa văn nhiều màu; 01 chiếu nhựa màu xanh; 01 kéo kim loại màu trắng.

- Thu giữ trên người các đối tượng tham gia đánh bạc và những người có mặt tại nơi đánh bạc các tang vật, tài sản gồm:

+ Thu của Lương Văn C1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh dương và số tiền 13.300.000đ (Mười ba triệu ba trăm nghìn đồng).

+ Thu của Nguyễn Văn T1: 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu vàng và số tiền 1.520.000đ (Một triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng).

+ Thu của Nguyễn Binh C3: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7+, màu đen và số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

+ Thu của Vũ Văn D3: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7+, màu đen.

+ Thu của Phạm Văn T7: Số tiền 590.000đ (Năm trăm chín mươi nghìn đồng).

+ Thu của Vũ VM: Số tiền 2.600.000đ (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

+ Thu của Lê TC: Số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng).

Kiểm tra nơi các đối tượng đánh bạc thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu NOUVO, màu đỏ BKS: 90F8 - 1610 của Lương Văn C1.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Văn T6, tại thôn 4 T, xã TH, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, Cơ quan điều tra không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Cơ quan điều tra đã chứng minh được tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 11.800.000 đồng (Mười một triệu tám trăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 17/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Lương Văn C1 và đồng phạm về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: T1 bố Lương Văn C1, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Binh C3, Vũ Văn D3 và Trần Văn T4 phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (đối với tất cả các bị cáo); điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật hình sự (đối với Lương Văn C1); điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự (đối với Nguyễn Văn T1, Nguyễn Binh C3, Vũ Văn D3, Trần Văn T4); đề nghị xử phạt:

- Lương Văn C1 từ 09 đến 12 tháng tù. Tổng hợp hình phạt với 09 tháng tù của Bản án số 01/2017/HSST ngày 05/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 18 đến 21 tháng tù, được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam.

- Nguyễn Văn T1, Nguyễn Binh C3, Vũ Văn D3 mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Trần Văn T4 từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị xử lý vật chứng và án phí vụ án. Riêng bị cáo Lương Văn C1 phải chấp hành hình phạt bổ sung của Bản án số 01/2017/HSST ngày 05/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm là phạt tiền 5.000.000đ sung vào ngân sách nhà nước.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng từ 20 giờ đến 21 giờ 30 phút ngày 10/5/2018, tại nhà ở của Đỗ Văn T6 thôn 4 T, xã TH, huyện Thanh Liêm, các đối tượng Lương Văn C1, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Binh C3 và Vũ Văn D3 đang thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi "Xóc đĩa" được thua bằng tiền, thì bị Tổ công tác Công an huyện Thanh Liêm phối hợp với Công an xã Thanh Hương bắt quả tang. Quá trình điều tra còn xác định Trần Văn T4 cùng tham gia đánh bạc với các bị cáo C1, T1 sau đó T4 bỏ về trước. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 11.800.000đ (Mười một triệu tám trăm nghìn đồng). Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Thanh Liêm truy tố các bị cáo là đúng pháp luật.

[3] Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang bất bình trong quần

chúng nhân dân, đồng thời còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự khác.

Trong vụ án có nhiều bị cáo, nên xác định đây là vụ án có đồng phạm. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy: Bị cáo Lương Văn C1 là người khởi xướng nên giữ vai trò thứ nhất. Các bị cáo còn lại cùng tham gia đánh bạc với tính chất, mức độ ngang nhau nên cùng giữ vai trò đồng phạm trong vụ án.

Về nhân thân: Lương Văn C1 có nhân thân xấu, năm 2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 04 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội "Đánh bạc". Các bị cáo Nguyễn Văn T1, Nguyễn Binh C3, Vũ Văn D3 và Trần Văn T4 đều có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Lương Văn C1 có một tiền án, ngày 05/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng; hình phạt bổ sung là phạt tiền 05 triệu đồng, bị cáo chưa chấp hành xong bản án này mà tiếp tục phạm tội mới, nên bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Các bị cáo còn lại đều không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Nguyễn Văn T1, Nguyễn Binh C3, Vũ Văn D3 và Trần Văn T4 đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo Trần Văn T4 có bố đẻ là ông Trần VA là bệnh binh, nên được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Lương Văn C1 được hưởng một tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Lương Văn C1 là người khởi xướng, tham gia đánh bạc từ đầu đến khi bị bắt giữ, nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội. Ngoài ra bị cáo C1 phạm tội mới khi đang thi hành thời gian thử thách tại Bản án số 01/2017/HSST ngày 05/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, nên 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án nêu trên được chuyển thành 09 tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn T1, Nguyễn Binh C3, Vũ Văn D3 và Trần Văn T4 đều có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Trong quá trình điều tra các bị cáo đã được Cơ quan điều tra,

Viện kiểm sát cho tại ngoại đến nay các bị cáo đều chấp hành tốt chính sách pháp luật và quy định của địa phương, không có biểu hiện vi phạm pháp luật mới, đã thực sự hối cải, có khả năng tự cải tạo và không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, nên không cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung; đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội và phù hợp với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Tuy nhiên bị cáo Nguyễn Văn T1 là người trực tiếp xóc cái cho các bị cáo còn lại đánh bạc nên mức hình phạt đối với T1 cao hơn các bị cáo còn lại mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều có đơn trình bày có hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Buộc Lương Văn C1 phải chấp hành hình phạt bổ sung của Bản án số 01/2017/HSST ngày 05/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam là 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

[4] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với số tiền được chứng minh các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 11.800.000 đồng (Mười một triệu tám trăm nghìn đồng), cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 đĩa sứ, 01 bát sứ màu trắng, 04 quân vị hình tròn, 01 chiếu nhựa mầu xanh, 01 chăn vải, 01 chiếc kéo kim loại. Đây là những công cụ các bị cáo sử dụng để thực hiện tội phạm, nay không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 24.820.000 đồng và 01 chiếc điện thoại Iphone 6S thu giữ của các bị cáo gồm: Lương Văn C1, Nguyễn Binh C3, Nguyễn Văn T1. Tại phiên tòa đã làm rõ đây là tài sản hợp pháp của các bị cáo không liên quan đến tội phạm của vụ án, nên xem xét trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Đỗ Văn T6, ngày 10/5/2018 sau khi uống rượu T6 đã để các bị cáo đánh bạc tại nhà ở của mình. Tuy nhiên, khi các bị cáo đánh bạc T6 đã ngăn cản nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội, bản thân T6 không cho thuê địa điểm, không thu tiền hồ, do đó Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đỗ Văn T6 và đề nghị Chủ tịch UBND huyện Thanh Liêm xử phạt hành chính đối với Đỗ Văn T6 là phù hợp pháp luật.

- Vũ VM, Phạm Văn Thắng và Lê TC: Tại thời điểm các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc Minh, Thắng và Chung đều có mặt và biết sự việc nhưng không tham gia đánh bạc cùng các bị cáo mà ngồi uống rượu, nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm đối với Minh, Thắng và Chung là đúng pháp luật.

[8] Đối với những tài sản Cơ quan điều tra đã thu giữ của các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm: Lương Văn C1 01 xe mô tô nhãn hiệu Nouvo màu đỏ BKS 90F8 - 1610, Nguyễn Văn T1 01 điện thoại Nokia 105, Nguyễn Binh C3 01 điện thoại Samsung J7+, Vũ Văn D3 01 điện thoại Samsung J7+, Phạm Văn Thắng số tiền 590.000đ, Vũ VM số tiền 2.600.000đ, Lê TC số tiền 6.000.000đ. Kết quả điều tra xác định những tài sản trên đều hợp pháp, các bị cáo không sử dụng vào mục đích đánh bạc; Phạm Văn Thắng, Vũ VM và Lê TC không tham gia đánh bạc, nên Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Liêm đã trả lại những tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. T1 bố các bị cáo: Lương Văn C1, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Binh C3, Vũ Văn D3 và Trần Văn T4 phạm tội "Đánh bạc".

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (đối với tất cả các bị cáo); điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 56 của Bộ luật hình sự (đối với Lương Văn C1); điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự (đối với Nguyễn Văn T1, Nguyễn Binh C3, Vũ Văn D3, Trần Văn T4); khoản 2 Điều 51 (đối với Trần Văn T4).

- Xử phạt:

+ Lương Văn C1 10 tháng tù. Tổng hợp với 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo (chuyển thành 09 tháng tù giam) của Bản án số 01/2017/HSST ngày 05/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; buộc Lương Văn C1 phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 19 (Mười chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 10/5/2018.

+ Nguyễn Văn T1 10 (Mười) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 20 (Hai mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Nguyễn Binh C3 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Vũ Văn D3 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Trần Văn T4 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo: Nguyễn Văn T1, Vũ Văn D3, Trần Văn T4 cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Hương, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; Nguyễn Binh C3 cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Phong, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung: Buộc Lương Văn C1 phải chấp hành hình phạt bổ sung của Bản án số 01/2017/HSST ngày 05/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam là 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 11.800.000đ (Mười một triệu tám trăm nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đĩa sứ in hoa văn, 01 (một) bát sứ màu trắng, 04 (bốn) quân vị hình tròn, 01 (một) chiếu nhựa mầu xanh, 01 (một) chăn vải in hoa văn nhiều màu, 01 (một) kéo kim loại màu trắng.

- Trả lại các tài sản gồm:

+ Lương Văn C1 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh dương và số tiền 13.300.000đ (mười ba triệu ba trăm nghìn đồng).

+ Nguyễn Binh C3 số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

+ Nguyễn Văn T1 số tiền 1.520.000đ (một triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng).

(Tình trạng vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/8/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Liêm và Ủy nhiệm chi số 31 ngày 17/8/2018 lập tại Kho bạc Nhà nước huyện Thanh Liêm).

Tiếp tục tạm giữ tiền và tài sản đã tuyên trả lại cho các bị cáo để đảm bảo thi hành án dân sự.

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo: Lương Văn C1, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Binh C3, Vũ Văn Dương và Trần Văn T4 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Quốc Huy